TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2018/QĐST - HNGĐ	*Phú Lương, ngày 12 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 227 /2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị H** – Sinh năm 1989

Trú tại: Số nhà 31, tổ 9, phường Đ, TP N, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh **Trần Xuân P** – Sinh năm 1988

Trú tại: Tập thể K, Trại giam P

Thuộc xã L, huyện L, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị H và anh Trần Xuân P

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:*

Anh Trần Xuân P thuận tình ly hôn chị Bùi Thị H

- *Về con chung:* Hai bên thoả thuận giao con Trần Quang H (Sinh ngày 12.9.2016) cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh P cấp dưỡng cho chị H nuôi con 1.000.000đ/tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc các bên có thỏa thuận khác. Anh P có quyền đi lại thăm nom con chung.

Kể từ khi quyết định cóhiệu lực pháp luật, chị Huệ có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Phương không nộp được số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi xuất cơ bản tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Trờng hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, ngời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về tài sản chung*: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- *Về nợ chung:* Không có; Không yêu cầu Toà án giải quyết

- *Về án phí:* Hai bên thoả thuận chị H chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ từ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0018528 ngày 20.12.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSPL;
- UBND P Đ
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Lưu Đình Thân